

Số: 17/2020/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST- DSST ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Cao Hồng T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963, địa chỉ: đường P, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ 2, Khu phố Liên Trì 2, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bà Vũ Lê N, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ 2, Khu phố Liên Trì 2, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H, bà Vũ Lê N thống nhất đã chuyển nhượng cho vợ chồng ông Cao Hồng T, Nguyễn Thị Tr diện tích đất 105m² (5mx21m) là BHK (đất nông nghiệp), có tứ cận: Đông giáp Lô BHK 145, Tây giáp đường betong, Nam giáp lô đất BHK 145^{1a}, Bắc giáp đất nhà anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Lê N. Đây là một phần trong tổng diện tích đất 231m² thuộc thửa đất số 904, tờ bản đồ số 231-C tại xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 01075 do UBND thành phố T cấp ngày 24/02/2012. Tài sản gắn liền với đất: không. Việc chuyển nhượng được thực hiện theo Hợp đồng chuyển nhượng, mua bán quyền sử dụng một phần diện tích đất ngày 28/12/2016 giữa vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Vũ Lê N và vợ chồng ông Cao Hồng T và bà Nguyễn Thị Tr.

Vợ chồng ông Cao Hồng T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963, nơi cư trú: đường P, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên được quyền sử dụng đất diện tích đất 105m², có tứ cận: Đông giáp Lô BHK 145, Tây giáp đường betong, Nam giáp lô đất BHK 145^{1a}, Bắc giáp đất nhà anh Nguyễn Văn H, chị Vũ

Lê N. Đây là một phần trong tổng diện tích đất 231m² thuộc thửa đất số 904, tờ bản đồ số 231-C tại xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 01075 do UBND thành phố T cấp ngày 24/02/2012.

Về án phí: Nguyên đơn ông Cao Hồng T tự nguyện chịu án phí sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001513 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hưng